

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,580.54 -1.16%	258.18 -0.74%	117.45 +0.60%	47,368.63 +0.81%	50,911.76 +1.26%	23,959.99 +1.65%



Nhận định thị trường và chiến lược

“**Vĩ phạm MA trung hạn**”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/11, VN-Index giảm -18.56 điểm (-1.16%) xuống mức 1580.54 điểm với 101 mã tăng, 202 mã giảm và 66 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 21,307 tỷ đồng, tương ứng giảm -13.35% so với phiên trước.

Phiên giao dịch diễn ra với đà giảm tiếp diễn của chỉ số thị trường chung VN-Index. Về ngành, nhóm Bảo hiểm (+0.5%), Hàng tiêu dùng cơ bản (+0.48%) giữ được mức tăng trong khi các ngành vốn hóa lớn, Ngân hàng (-0.67%), Dịch vụ tài chính (-0.03%) và Bất động sản (-1.85%). Tương tự ở nhóm ngành Midcap với Công nghệ (-4.96%), Công nghiệp (-1.73%) và Năng lượng (-1.58%). Các cổ phiếu đáng chú ý: GEX (-6.94%) giảm sàn, VIX (-4.49%), FPT (-4.75%) và VRE (-4.94%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-1.16%), HNX-Index (-0.74%), UPCOM-Index (+0.60%), VN30 (-1.13%), VNMID (-1.74%), VNSML (-0.40%), VNDIAMOND (-1.46%), VNFINLEAD (-0.27%), VNCOND (+0.09%), VNCONS (-0.73%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: HPG (+0.69 điểm), TCB (+0.64 điểm), SSI (+0.30 điểm). Ngược lại, VHM (-4.70 điểm), FPT (-1.83 điểm), CTG (-1.20 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -176.66 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: HDB (-118.49 tỷ), VRE (-81.87 tỷ), KDH (-81.35 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: HPG (+405.17 tỷ), VIX (+74.64 tỷ), MWG (+70.48 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Áp lực bán lớn ở phiên chiều kéo VN-Index giảm hơn 18 điểm và thủng vùng nền hỗ trợ tâm lý ngắn hạn được kiểm định từ tháng 8 đến nay. Trên biểu đồ ngày, đường giá vận động trong kênh giá đi xuống ở nhịp giảm thứ 2 trong xu hướng giảm trung hạn, khối lượng bán diễn ra khá lớn cho thấy thị trường tiếp tục giảm điểm ở các phiên tới.

Xu hướng ngắn hạn: Thị trường đang ở nhịp điều chỉnh ngắn hạn thứ 2 trong pha điều chỉnh trung hạn. Trên khung biểu đồ ngày, cấu trúc của thị trường đã bị gãy, đường MA20 cắt xuống MA50 ngày, đường giá cắt xuyên qua vùng khối lượng bán lớn cho thấy thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm. Biên độ giảm hiện tại đang ở mức 10 – 15%, chưa đủ để kết thúc nhịp giảm điểm lần này.

Nhịp cuối của nhịp điều chỉnh 2 có thể là những phiên giảm giá nhanh mang tính chất rũ bỏ của thị trường về vùng giá hỗ trợ gần nhất tại 1512 – 1540 điểm. Tại đây, khối lượng giao dịch tăng cao trở lại sẽ xác nhận quá trình hồi phục tích cực trên khung ngắn hạn.

Trong triển vọng giao dịch trung hạn chưa quay trở lại thị trường trên khung tuần tháng 11, thị trường rất có khả năng vận động không rõ ràng về mặt xu hướng mà thiết lập vùng đi ngang 1600 – 1740 điểm, thanh khoản duy trì quanh ngưỡng 30 ngàn tỷ đồng/phiên.

Xu hướng trung hạn: Chỉ số VN-Index tạo nền đảo chiều tại kháng cự quan trọng 1780 điểm, xác nhận vùng đỉnh trung hạn đã được tạo tại đây, đường giá vận động dưới đường trung bình trượt MA20 tuần với khối lượng suy giảm.

Biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1600 điểm. Với đánh giá về động lượng, điều này là khả thi phù hợp đối với nhịp rũ bỏ nhà đầu tư trước khi tăng trở lại.

Dòng tiền trên khung giao dịch ngắn hạn để xác nhận quá trình điều chỉnh kết thúc. Dòng tiền hiện tại đang có xu hướng ra ở các nhóm Ngân hàng, Bất động sản và tập trung ở nhóm Năng lượng, Dầu khí.

Kết luận: Thị trường tiếp tục xu hướng giảm điểm trên khung ngày, tuần, tháng. Các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chưa tạo đáy ngắn hạn do đó điểm số của VN-Index có thể bị ảnh hưởng. Nhà đầu tư chờ đợi điểm cân bằng của VN-Index.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 1976 - 2084

Kháng cự 1: 1740 - 1780

Hỗ trợ 1: 1586 - 1606

Hỗ trợ 2: 1486 - 1530

Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đang ở nhịp điều chỉnh ngắn hạn thứ 2 trong pha điều chỉnh trung hạn. Biên độ giảm chưa đạt đủ trong khi các chỉ báo đều cho tín hiệu giảm tiếp diễn, nhịp điều chỉnh chưa kết thúc. Nhà đầu tư tiếp tục quan sát hành động giá trên khung giao dịch ngắn hạn để xác nhận quá trình điều chỉnh kết thúc. Dòng tiền hiện tại đang có xu hướng ra ở các nhóm Ngân hàng, Bất động sản và tập trung ở nhóm Năng lượng, Dầu khí.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận. Các hành động mua mới cần chờ đợi khi thị trường về trạng thái cân bằng an toàn.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

🔗 Bản tin Tiêu điểm ngành (07/11/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- 🔗 Mỹ có thể tăng trưởng âm nếu chính phủ tiếp tục đóng cửa
- 🔗 Ông Trump muốn phát cho mỗi người Mỹ 2.000 USD từ tiền thuế quan
- 🔗 Xuất khẩu của Trung Quốc lần đầu giảm sau 8 tháng tăng không nghỉ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 🔗 UOB nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam 2025 lên 7.7%
- 🔗 CEO MB lý giải nguyên nhân lãi suất tăng trong thời gian qua
- 🔗 Hơn 400 nghìn tỷ đồng vốn đầu tư công vẫn “nằm trên giấy” chờ giải ngân

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

13/11/2025: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tại Mỹ

14/11/2025: Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 10 tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	10/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
----------------------------	------------	----------------	----------------	-----------------

VNINDEX	1,580.54	-1.16%	-3.61%	-4.88%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	21,343.88	-13.35%	-22.90%	-33.90%
HNX	258.18	-0.74%	-2.89%	-5.48%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,883.12	-27.48%	2.44%	-31.18%
Upcom	117.45	0.60%	3.52%	7.30%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	710.20	-34.03%	-25.97%	-6.97%
P/E VNindex (x)	13.78	-1.15%	-5.87%	-9.10%
P/B VNindex (x)	1.90	-1.55%	-6.86%	-8.21%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE								
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên		

1	SSI	1.97%	VHM	-5.54%	BVH	4.33%	STB	-12.61%	VJC	36.19%	VHM	-15.63%
2	BVH	1.92%	VRE	-4.94%	VIC	4.19%	VHM	-12.40%	VIC	13.78%	STB	-14.76%
3	HPG	1.54%	FPT	-4.75%	SAB	0.33%	VRE	-10.51%	FPT	3.44%	SSI	-12.84%
4	TCB	1.21%	BCM	-2.94%			HDB	-7.50%	SAB	1.77%	SSB	-12.69%
5	GVR	0.54%	GAS	-2.70%			FPT	-7.41%	GAS	1.32%	MBB	-11.83%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên		
----------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------	--	--

1	PGD	1.67%	GEX	-6.94%	PVD	14.09%	CTD	-18.84%	SVC	36.00%	VSC	-30.34%
2	HCM	1.60%	SVC	-5.39%	LGC	6.67%	VTP	-11.52%	BMP	16.11%	GEX	-26.31%
3	MSH	1.60%	NVL	-5.38%	BHN	3.06%	VSC	-11.42%	PVD	12.02%	DXS	-22.61%
4	ANV	1.47%	HHV	-5.04%	KHG	2.19%	HHV	-10.81%	KHG	11.91%	AGG	-21.07%
5	VPI	0.94%	KBC	-4.14%	ACG	1.10%	KDH	-10.74%	LGC	11.26%	EIB	-20.00%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên		
------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------	--	--

1	C32	6.98%	TDP	-5.15%	ICT	41.83%	TDP	-17.01%	ICT	38.38%	VIX	-35.18%
2	PET	6.98%	VIX	-4.49%	CCI	13.36%	VIX	-16.43%	DCL	21.12%	VPD	-28.42%
3	TNC	6.90%	VAF	-4.26%	C32	7.79%	MHC	-13.97%	NAF	15.33%	TCG	-21.58%
4	ICT	6.89%	DLG	-4.14%	BTT	7.19%	DAT	-11.09%	HAH	14.68%	BCG	-21.43%
5	NVT	5.61%	PAC	-4.00%	SMC	6.56%	VPG	-10.25%	DHA	14.05%	HAR	-21.18%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	10/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên

TTCK Toàn cầu				
---------------	--	--	--	--

DAX	23,959.99	1.65%	0.01%	0.33%
Dow Jones	47,368.63	0.81%	-0.41%	2.09%
FTSE 100	9,787.15	1.08%	0.72%	4.67%
Nikkei 225	50,911.76	1.26%	-0.81%	12.25%
S&P 500	6,832.43	1.54%	-0.11%	2.15%

Tỷ giá				
--------	--	--	--	--

USD/VND	26,310.00	0.00%	-0.02%	-0.27%
USD/JPY	153.47	0.27%	-0.43%	3.26%
GBP/USD	1.32	0.76%	0.76%	-1.49%
EUR/USD	1.16	0.87%	0.00%	-0.85%

Năng lượng				
------------	--	--	--	--

Dầu thô Brent	USD/Bbl	63.63	0.39%	-1.15%	-5.16%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.34	0.46%	5.34%	31.52%
Than	USD/T	109.45	-0.91%	0.18%	3.06%

Kim loại và vật liệu xây dựng				
-------------------------------	--	--	--	--

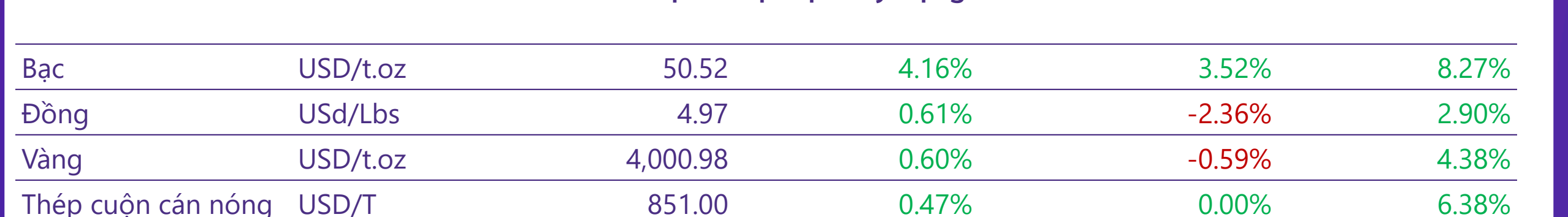
Bạc	USD/t.oz	50.52	4.16%	3.52%	8.27%
Đồng	USD/Lbs	4.97	0.61%	-2.36%	2.90%
Vàng	USD/t.oz	4,000.98	0.60%	-0.59%	4.38%
Vàng cuộn cán nóng	USD/T	851.00	0.47%	0.00%	6.38%
Thép	CNY/T	3,041.00	0.40%	-1.52%	-1.74%
Gỗ	USD/1000 board feet	533.50	-0.84%	-1.75%	-10.26%
Quặng sắt	USD/T	103.34	-1.66%	-2.26%	-1.91%

Nông nghiệp				
-------------	--	--	--	--

Cà phê	USD/Lbs	411.40	3.69%	4.95%	10.53%
Lợn hơi	USD/Lbs	79.40	0.53%	-1.77%	-21.50%
Đường	USD/Lbs	14.13	0.21%	-2.08%	-14.88%
Cao su	USD Cents / Kg	169.10	-0.24%	-3.21%	-2.65%
Lúa mì	USD/Bu	527.25	-1.54%	0.57%	1.49%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/11/2025				
--	--	--	--	--

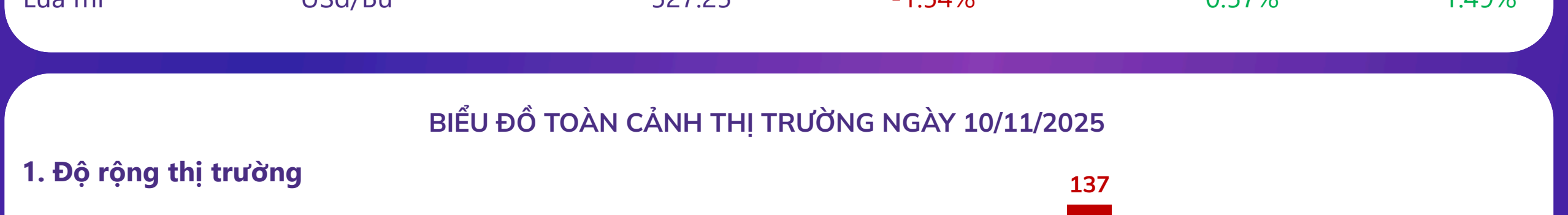
1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	400,000	15,700,000
VIX	73,245	3,129,050
MWG	70,578	908,900
MSN	52,994	681,500
VHM	40,929	454,115

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	24,000	1,130,000
CTG	23,000	594,800
TCB	18,815	5,400
MWG	21,246	277,900
DGC	16,108	174,500

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DXG	-71,000	-3,620,000
FPT	-70,000	-721,000
KDH	-60,000	-2,910,000
VRE	-40,100	-2,720,000
HDB	-39,000	-2,500,000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	-70,000	-3,620,000
FUEVFVND	-14,600	-595,800
MCH	-20,000	-100,000
NVL	-11,400	-899,000
VPB	-10,000	-2,700,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.